

UBND TỈNH HUNG YÊN
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUB-PVHCC&KSTT

Hung Yên, ngày tháng 4 năm 2023

V/v Công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 3/2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Công văn số 2283/UBND-PVHCC&KSTT ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ kết quả công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ <https://quantri.dichvucong.gov.vn/>, Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 3/2023 của tỉnh như sau:

- Tổng số điểm của tỉnh Hưng Yên đạt 66,8/100 điểm, xếp hạng 6/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, kết quả các nhóm chỉ số:

+ Chỉ số Công khai minh bạch: 17,5/18 điểm;

+ Chỉ số Tiến độ giải quyết: 19,1/20 điểm;

+ Chỉ số Dịch vụ công trực tuyến: 7,4/12 điểm.

- Kết quả cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: (Có Phụ lục kèm theo).

Giao Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính công khai kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT^{Nh}

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trần Văn Thắng

Phụ lục
MỘT SỐ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN TRONG BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP
CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH; UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRONG THÁNG 3/2023
(Ban hành kèm theo Công văn số /NPUB-PVHCC&KSTT ngày /3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên)

Stt	Tên đơn vị	Mã định danh	Tổng số hồ sơ xử lý quá hạn (*)	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến (%)
1.	Sở Tài chính	000.00.03.H31	0	100
2.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	000.00.04.H31	3	100
3.	Sở Nội vụ	000.00.05.H31	0	100
4.	Sở Thông tin và Truyền thông	000.00.06.H31	1	100
5.	Sở Khoa học và Công nghệ	000.00.07.H31	2	100
6.	Sở Giao thông vận tải	000.00.08.H31	699	40,6
7.	Sở Xây dựng	000.00.09.H31	1	10,3
8.	Sở Y tế	000.00.10.H31	5	100
9.	Sở Giáo dục và Đào tạo	000.00.11.H31	1	96,4
10.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	000.00.12.H31	0	100
11.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	000.00.13.H31	11	34,4
12.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	000.00.14.H31	0	92,7
13.	Sở Tài nguyên và Môi trường	000.00.15.H31	5	89,9
14.	Sở Công Thương	000.00.16.H31	1	99,1

15.	Sở Tư pháp	000.00.17.H31	21	82,0
16.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	000.00.19.H31	0	86,7
17.	UBND thành phố Hưng Yên	000.00.40.H31	6	87,8
18.	UBND huyện Ân Thi	000.00.41.H31	11	82,2
19.	UBND huyện Kim Động	000.00.42.H31	7	88,6
20.	UBND huyện Khoái Châu	000.00.43.H31	3	97,9
21.	UBND huyện Tiên Lữ	000.00.44.H31	4	78,4
22.	UBND huyện Phù Cù	000.00.45.H31	4	89,9
23.	UBND huyện Yên Mỹ	000.00.46.H31	6	95,3
24.	UBND thị xã Mỹ Hào	000.00.47.H31	17	76,1
25.	UBND huyện Văn Lâm	000.00.48.H31	25	82,6
26.	UBND huyện Văn Giang	000.00.49.H31	6	62,2

(*) Ghi chú: Tổng số hồ sơ xử lý quá hạn bao gồm: các hồ sơ không công khai đầy đủ thông tin giải quyết, thiếu tên, chức danh cán bộ, công chức thụ lý; hồ sơ trả lại yêu cầu bổ sung, chưa được hủy bỏ; hồ sơ nộp online nhưng chưa được tiếp nhận theo thời gian quy định; những hồ sơ giải quyết trễ hạn so với phiếu hẹn trả kết quả và những trường hợp thời gian giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh dài hơn so với thời gian trên Cổng dịch vụ công quốc gia.